

Văn hoá Hạ Long

văn hoá biển tiền sử Việt Nam

PGS.TS NGUYỄN KHẮC SỬ*

Vịnh Hạ Long được nhiều người biết đến không chỉ bởi cảnh trí thiên nhiên mỹ lệ "Sơn liên tiên thủy, thủy nam thiên" (Núi thấp thoáng bóng nước, nước lênh láng lưng trời), mà còn than lãm, cá nhiều, phong phú các nguồn gen động thực vật, nơi vang dội những chiến công bất hủ trên sông Bạch Đằng và cảng thị Vân Đồn náo nhiệt một thời. Đến với Hạ Long hôm nay, đến với một di sản văn hoá thế giới, trong đó có các di tích văn hoá Hạ Long - văn hoá của cư dân đã từng chiếm lĩnh và khai phá vùng biển Đông Bắc của Tổ quốc qua nhiều thiên niên kỷ, ghi một mốc son trong tiền sử Việt Nam.

Những di tích đầu tiên của văn hoá Hạ Long" do M. Colani và G.J. Anderson phát hiện từ những năm 1937 - 1938 (Colani 1938; Anderson 1939). Thuật ngữ "văn hoá Hạ Long" là do các nhà khảo cổ Việt Nam đặt tên sau này. Cho đến nay có khoảng 31 địa điểm thuộc văn hoá Hạ Long đã được phát hiện, phân bố

trong vùng Vịnh Hạ Long, với đặc trưng chung về loại hình - kỹ thuật chế tác công cụ đá và đồ gốm, nằm trong khung niên đại 5.000 - 3000 năm cách ngày nay.

Nói đến văn hoá Hạ Long là nói đến giá trị văn hoá của con người trong mối tương tác với biển. Và do vậy, trước tiên cần đặt các di tích văn hoá Hạ Long trong kết quả nghiên cứu sự dao động mức nước biển vùng Đông Bắc của Tổ quốc. Một số nhà hải dương học cho rằng, vào khoảng 7 - 8 nghìn năm trước, mực nước thấp hơn hiện nay 10 - 14m. Nhưng khoảng 5 - 6 nghìn năm, mực nước dâng cao +4 đến +6m, sau đó hạ thấp dần, rồi tăng lên để rồi tới 1.000 năm trước, mực nước biển bắt đầu dâng cao như hiện nay. Ngay ở thời điểm 5 - 6 nghìn năm trước, dù mực nước biển đã tiến sâu vào lục địa, nhưng mực nước tĩnh lúc đó vẫn còn thấp hơn hiện nay 5 - 7m. Nghĩa là, cư dân thời đó ở vùng này vẫn sống trong môi trường đồng bằng ven

* VIỆN KHẢO CỔ HỌC VIỆT NAM

biển.

Nước biển dâng làm cho nhiệt độ và độ ẩm tăng. Ngược lại, nước biển rút kéo theo nhiệt độ và độ ẩm thấp. Tất cả đều làm thay đổi khí hậu, biến đổi môi trường và ảnh hưởng tới cuộc sống của con người thời đó. Điều ảnh hưởng lớn nhất chính là đất đai bị mặn hóa, chua phèn, ngập lụt, gây bất lợi cho nông nghiệp trồng trọt. Rõ ràng, đứng trước biển, người cổ Hạ Long gặp nhiều khó khăn, trở ngại hơn là thuận lợi. Đó là còn chưa kể đến những biến động của thời tiết như mưa bão, gió mùa đông bắc, thủy triều... mà vùng biển bao giờ cũng chịu hậu quả nặng nề hơn vùng lục địa. Do vậy, định ra một phương sách thích hợp để khai thác biển của cư dân văn hoá Hạ Long, hàng nghìn năm trước, chính là một sự thích ứng văn hoá với môi trường biển.

Sự thích ứng ấy, trước tiên phải nói đến nơi cư trú. Người cổ Hạ Long cư trú chủ yếu trên các cồn cát, hay dượng cát, bãi triều cửa sông, ven biển (28 địa điểm), chỉ một bộ phận nhỏ sống trong hang động đá vôi (3 địa điểm). Nếu xem mỗi di chỉ là một làng cổ, thì "làng" của cư dân biển Hạ Long thường nhỏ (trung bình từ 1.000 đến 1.500m²), nhỏ hơn làng của cư dân làm nông cùng thời ở trung du và châu thổ Bắc Bộ. Cũng như vậy, dân số một làng chài ít hơn một làng làm nông.

Phần lớn người cổ Hạ Long sống sát bờ biển, trên các dượng cát không cao lắm. Ở đó, vết tích tầng văn hoá khá mỏng, có thể một phần do nước triều rửa trôi, cũng có thể họ sống trên thuyền, bè mảng hoặc nhà sàn trên biển, nên ít hoặc không để lại tầng văn hoá dày như cư dân trên lục địa. Phải chăng đây cũng là hệ quả văn hoá ứng xử của người Hạ Long xưa.

Nét văn hoá rất riêng của người Hạ Long chính ở tổ hợp công cụ và đồ gốm mà họ còn để lại cho chúng ta hôm nay. Công cụ đá mài toàn thân chiếm chủ đạo, được chế tạo bằng kỹ thuật mài, cưa và chuốt bóng hoàn thiện; đặc biệt là kỹ thuật tạo nấc độc đáo để có được bộ công cụ rìu có vai có nấc và bôn có vai có nấc với nhiều chất liệu, kích cỡ. Sự phát triển nổi trội của nghề làm gốm, trong đó gốm xốp trở thành gốm đặc trưng của miền biển Hạ Long. Nghệ thuật trang trí hoa văn đồ gốm phát triển có định hướng với những mô típ sóng nước và chữ "S" bằng các thủ pháp đắp thêm, văn khắc

vạch và trở lỗ.

Với sự phát triển đỉnh cao của kỹ thuật chế tác công cụ đá, làm gốm, trồng cây lấy sợi, khai thác tre gỗ và bằng việc tích lũy kinh nghiệm sống trên biển, chắc hẳn người Hạ Long xưa đã sáng tạo ra nhiều phương tiện vận tải đường thủy để đánh bắt hải sản, trao đổi và buôn bán hàng hóa, sản vật với các vùng khác. Những dấu ấn văn hoá Hạ Long không chỉ thấy ở nhiều nơi trên vùng núi, châu thổ và ven biển Bắc Bộ mà còn ở cả Nam Trung Quốc và Đông Nam Á hải đảo. Điều này cho thấy, tầm hoạt động, mối giao lưu văn hoá rộng mở, hấp dẫn và năng động của người ở biển.

Cư dân văn hoá Hạ Long ghi một dấu son trong bước ngoặt phát triển văn hoá tiền sử ở vùng Đông Bắc. Khi đề cập đến nguồn gốc văn hoá Hạ Long, M.Colani cho rằng đồ gốm hoa văn đắp thêm (mà bà gọi là hoa văn hình rắn) ở đây là bắt nguồn từ Trung Quốc; các cư dân Đông Mang, Xích Thổ là thương nhân, bàn mài có rãnh là các con số; những địa điểm dọc bờ biển của văn hoá này là các thương điểm, mà chủ nhân các thương điểm ấy đến từ Mãn Châu và Mông Cổ để bán đồ gốm, mua các thổ sản phương Nam. Nhà sử học Trung Quốc Lã Chấn Vũ cho rằng, những chiếc bôn có vai có nấc từ lục địa Trung Quốc qua Hồng Kông, Hải Nam, Đài Loan và dần dần truyền đi những nơi khác.

Ngược lại với quan điểm trên, các nhà khảo cổ học Việt Nam xem xét nguồn gốc văn hoá Hạ Long một cách toàn diện, dựa vào tổng thể vết tích văn hoá và sự diễn biến của chúng trong địa tầng di chỉ. Một mô hình phát triển văn hoá từ Hoà Bình - Bắc Sơn, sang tiền Hạ Long rồi đến văn hoá Hạ Long được đa số các nhà nghiên cứu thừa nhận. Trong yếu tố nội sinh, trước đó cư dân Hoà Bình - Bắc Sơn đã có mặt tại đây, rồi sau đó văn hoá Cái Bèo phát triển rục rờ và cuối cùng nảy sinh văn hoá Hạ Long. Văn hoá Hạ Long có nguồn gốc bản địa, nhưng có nhiều yếu tố ngoại sinh, có thể là kết quả của sự giao lưu, trao đổi với các nền văn hoá khác, đặc biệt là cư dân ven biển Nam Trung Quốc và các đảo Đông Nam Á. Chính điều này làm nên một đặc trưng độc đáo của văn hoá Hạ Long, một "sắc màu" tham góp tạo dựng nền văn minh Việt cổ sau đó.

Người Hạ Long xưa vốn năng động, tiếp thu những tinh hoa của các văn hoá châu thổ Bắc

Bộ và miền núi phía Bắc, để tạo dựng văn hoá Đông Sơn trên chính địa bàn của mình.

Những yếu tố văn hoá lục địa Bắc Việt-Nam mà người Hạ Long tiếp thu, chọn lựa được thể hiện trong hang Bồ Chuyền, đó là những chiếc rìu tứ giác, búa đá, cưa đá, đồ trang sức bằng đá nephrite hoặc đồ gốm với hoa văn khắc vạch chẳng khác gì văn hoá Phùng Nguyên. Hoặc ở di chỉ Đầu Rằm, các nhà khảo cổ khai quật tìm thấy sự diễn biến văn hoá qua 2 lớp: Lớp văn hoá Tiền Đông Sơn ở dưới, còn văn hoá Đông Sơn ở lớp trên. Trong lớp Tiền Đông Sơn, đồ đá mang đặc điểm Tràng Kênh, còn một bộ phận gốm lại được trang trí kiểu Phùng Nguyên, nhất là chiếc bình gốm đế vuông trang trí đồ án khắc vạch hình chữ S có phần đệm hình tam giác.

Dấu ấn văn hoá Đông Sơn ở Vịnh Hạ Long được xác nhận qua một số mộ nổi vò, mộ đất và mộ thuyền. Đó là chưa kể đến trống Đông Sơn ở Quảng Chính, rìu đồng, giáo đồng Đông Sơn ở Ngọc Vũng, Hoàng Tân. Điểm đáng nói là, trên cơ tầng văn hoá Hạ Long, nền văn minh Việt cổ tiêu biểu là văn hoá Đông Sơn đã bám rễ chắc chắn vào vùng biển và tạo ra một sắc màu văn hoá Đông Sơn biển Việt Nam.

Văn hoá Hạ Long về bản chất là một văn hoá biển, tồn tại và phát triển bao giờ cũng rất năng động trong các mối giao lưu, hội nhập và thích ứng văn hoá. Văn hoá Hạ Long là một trong số 4 nền văn hoá biển tiền sử Việt Nam: Hạ Long, Hoa Lộc, Bàu Tró và Xóm Cồn, có một vị trí hết sức quan trọng trong nền cảnh văn hoá tiền sử Việt Nam.

Không chỉ tiếp nhận mà còn có ảnh hưởng tới các vùng văn hoá khác ở sâu trong lục địa Bắc Việt Nam. Những loại bôn mài toàn thân có vai có nấc ngang kiểu Hạ Long đã tìm thấy trong một số di tích văn hoá Hà Giang, đó là kết quả giao lưu với cư dân Hạ Long. Những chiếc rìu hình vuông nhỏ nhắn và đặc biệt qua những vỏ ốc biển *Cypraea* mài thủng lưng làm đồ trang sức trong văn hoá Mai Pha (Lạng Sơn) giống hệt di vật cùng loại trong văn hoá Hạ Long. Gốm xốp Hạ Long, đôi khi cả những chiếc rìu có vai, bôn có nấc và bàn mài rãnh kiểu "dấu Hạ Long" đã tìm thấy trong cư dân châu thổ Bắc Bộ, như ở di tích Mả Đống - Gò Con Lợn hoặc cả với cư dân Phùng Nguyên muộn và Đông Đậu sớm. Dọc theo đường bờ

biển cổ thuộc châu thổ Bắc Bộ đang trong quá trình hình thành, người ta đã tìm thấy những mảnh gốm xốp và bàn mài khắc rãnh Hạ Long ở Núi Hổ, Núi Lê (Nam Định), ở Mán Bạc (Ninh Bình), ở Hoa Lộc (Thanh Hoá).

Ngoài Việt Nam, dấu ấn văn hoá Hạ Long như rìu bôn có vai, có nấc, kích thước nhỏ còn thấy ở ven biển Quảng Đông, Phúc Kiến, hoặc rìu bôn có vai, có nấc kiểu thức này cũng gặp ở Hồng Kông. Đó là những mối quan hệ vượt biển mà người Hạ Long đã thực hiện.

Chúng ta đã thấy dấu ấn văn hoá Hạ Long in những mảng màu đậm nhạt khác nhau lên các nền văn hoá thời đại đồng thau các tỉnh miền núi phía Bắc, đặc biệt là vùng trung du, đồng bằng châu thổ sông Hồng, cũng như vùng đồng bằng ven biển sông Mã. Ngược lại, các nền văn hoá này có tác động không nhỏ đến văn hoá Hạ Long mà dấu ấn văn hoá Phùng Nguyên ở di chỉ Bồ Chuyền, Đầu Rằm là một minh chứng. Có được những giao lưu trao đổi ngang dọc với các trung tâm văn hoá lớn lúc đó, là nhờ ở cư dân Hạ Long đã phát huy nội lực, đứng vững trên cơ tầng văn hoá biển, phát huy thế mạnh của cư dân sông nước và tranh thủ thành tựu của cư dân đồng bằng, cùng đóng góp cho một văn minh Việt cổ, tạo dựng quốc gia Văn Lang - Âu Lạc sau này.

Vịnh Hạ Long đã được công nhận là di sản văn hoá thế giới. Nhưng văn hoá Hạ Long mới chỉ được phác thảo những nét sơ lược nhất. Công việc của các nhà khảo cổ học và những người quản lý di tích Hạ Long thật nặng nề. Làm sao vừa bảo tồn tốt các di sản văn hoá đã biết, điều tra khám phá các di tích mới, đồng thời nghiên cứu thấu đáo nội hàm văn hoá Hạ Long trong bối cảnh rộng hơn ./.
N.K.ở

Tài liệu dẫn

- Anderson, J.G. *Archaeological Research in the Fai Sai Long Archipelago, Tonkin*. The Museum of Far Eastern Antiquities Stockholm Bulletin, No 11, Stockholm, 1939.
- Bùi Vinh 2001. *Nhân phát hiện hang Bồ Chuyền (Quảng Ninh) nhìn lại nhóm di tích Phùng Nguyên ở ven biển Đông Bắc*. Trong *Tìm hiểu văn hoá Phùng Nguyên*, Sở Văn hoá thông tin thể thao Phú Thọ xuất bản, tr. 242-247.
- Colani, M. 1938. *Recherches préhistoriques en Baie d'Along*. Cahiers de l'Ecole Française d'Extrême-Orient, 14, 12-19.

Hà Hữu Nga, Nguyễn Văn Hào 1999. *Hạ Long thời tiền sử*. Nxb. Thế giới, Hà Nội.

Hà Văn Phùng 1983. *Văn hoá Hạ Long trong hệ thống Phùng Nguyên - Đông Sơn*. Trong *Khảo cổ học*, Số 1-1983, tr. 36-46.

Hà Văn Tấn, Bùi Vinh, Võ Quý 1990. *Những dấu hiệu về một nền văn hoá khảo cổ học mới ở Hà Tuyên*. Trong *Khảo cổ học*, Số 1-2/1990, tr. 34-38.

Hoàng Xuân Chinh 1966. *Vài ý kiến về các giai đoạn phát triển của thời đại đá mới ở Việt Nam*. Trong *Một số báo cáo về khảo cổ học Việt Nam*, *Đội Khảo cổ xuất bản*, tr. 161-183.

Nguyễn Cường 2001. *Văn hoá Mai Pha*, Sở Văn hoá thông tin Lạng Sơn xuất bản.

Nguyễn Khắc Sử 1986. *Di chỉ Cái Bèo với tiền sử vùng ven biển Đông Bắc Việt Nam*. Trong *Khảo cổ học*, Số 2-1986, tr. 17-26.

Nguyễn Khắc Sử 1995. *Biển với cư dân tiền sử vùng Đông Bắc*. Trong *Khảo cổ học*, Số 4-1995, tr. 6-14.

Nguyễn Khắc Sử 1997. *Văn hoá biển tiền sử Việt Nam - một mô hình giả thiết*. Trong *Khảo cổ học*, Số 3-1997, tr. 16-28.

Nguyễn Khắc Sử 1998. *Dân số học tiền sử - một tiếp cận mới của khảo cổ học Việt Nam*. Trong *Khảo cổ học*, Số 4-1997, tr. 3-15.

Nguyễn Văn Hào 1979. *Thời đại đá mới vùng Đông Bắc Việt Nam*. Trong *Khảo cổ học*, số 1-1979, tr. 29-36.

Trần Đức Thạnh 1998. *Lịch sử địa chất Vịnh Hạ*

Long. Nxb. Thế Giới, Hà Nội.

William Chan 1978. *Mammal, Fish remains: Identification and Analysis of Excavated Fish remains*. *Journal of the Hong Kong Archaeological Society*, 3, pp.185-188.

Di chỉ Phùng Nguyên: Ở Phú Thọ, hậu kỳ đá mới, sơ kỳ đồng thau.

Di chỉ Cái Bèo: Ở Cát Bà - Hải Phòng thời đại đá mới.

Di chỉ Đông Sơn: Ở Thanh Hoá - thời văn hóa đồng thau.

Di chỉ Tràng Kênh: ở Hải Phòng -

Di chỉ Hoa Lộc: Ở Thanh Hoá - hậu kỳ đá mới, sơ kỳ đồng thau.

Di chỉ Bàu Tró: Ở Nghệ Tĩnh thời hậu kỳ đá mới

Di chỉ Xóm Cồn: Ở Khánh Hoá - Phú Yên - Hậu kỳ đá mới.

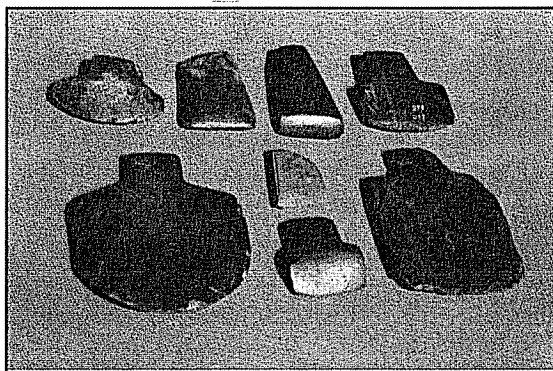
Di chỉ Sa Huỳnh: Từ Quảng Trị trở vào - thời kỳ luyện kim đồng và sắt.

Di chỉ Đa Bút: Ở Thanh Hoá - thời đại đá mới.

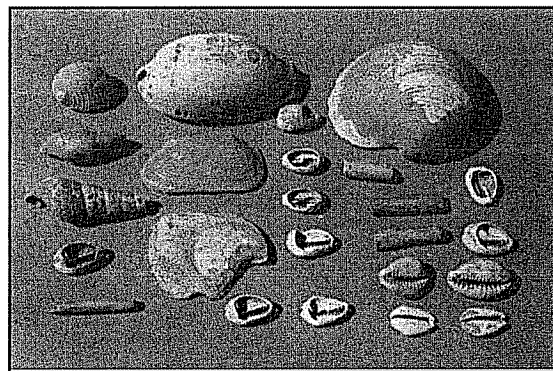
Di chỉ Quỳnh Văn: Ở Nghệ Tĩnh - thời đại đá mới.

Di chỉ Bàu Dũ: Ở Quảng Nam - hậu kỳ đá mới

Di chỉ Đồng Đậu: Châu thổ sông Hồng, hậu kỳ đá mới, sơ kỳ đồng thau.



Rìu và bôn đá của người thời đại đá mới
Hạ Long - Ảnh: Du Chi



Tàn tích thức ăn của người Tiền sử Hạ Long
- Ảnh: Du Chi

SUMMARY: Focus on the pre-history archaeology in Ha Long Bay, the author has mentioned the natural condition, the residence of primitive people, some cultural vestiges (axes, decorated ceramic wares.). Moreover the author has made a comparison between Ha Long culture and several similar pre-historical cultures in Vietnam and Southern China.

(NGUYỄN KHẮC SỬ)